

Số: 81/QĐ-CTLNNS

Ninh Sơn, ngày 27 tháng 10 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương của Ban điều hành và người lao động Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ninh Sơn

### CHỦ TỊCH CÔNG TY TNHH LÂM NGHIỆP NINH SƠN

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khoá XIV, kỳ họp thứ 9, thông qua ngày 17/6/2020 có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021;

Căn cứ Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14 được Quốc hội khoá XIV, kỳ họp thứ 8, thông qua ngày 20/11/2019 có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021;

Căn cứ Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 24/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt Đề án cơ cấu lại Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp Ninh Sơn giai đoạn 2021 -2025;

Căn cứ Kết quả cuộc họp ngày 13/10/2025 của Công ty về tham khảo ý kiến, thống nhất các quy định của Hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương của Ban điều hành và Người lao động Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ninh Sơn;

Sau khi trao đổi và thống nhất với Ban chấp hành Công đoàn Công ty.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này là Hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương của Ban điều hành và Người lao động Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ninh Sơn gồm 05 trang với 07 Điều.

Thời gian thực hiện: Từ ngày 01/8/2025.

**Điều 2.** Quyết định này thay thế cho Quyết định số 102/QĐ-CTLNNS ngày 12/12/2024 và Quyết định số 39/QĐ-CTLNNS ngày 05/6/2025 về ban hành Hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương của Người quản lý và Người lao động trong Công ty. Các chính sách, chế độ có liên quan của Ban



điều hành và người lao động Công ty được quy định tại Quyết định này được thực hiện từ ngày 01/8/2025,

**Điều 3.** Ban giám đốc, Trưởng các Phòng nghiệp vụ và toàn thể cán bộ, người lao động trong Công ty và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
  - Ủy ban nhân dân tỉnh;
  - Sở Nội vụ;
  - Chi bộ C.ty;
  - Công đoàn C.ty;
  - Kiểm soát viên C.ty;
  - Lưu VT, TCHC.
- } (Thay báo cáo)



**CHỦ TỊCH CÔNG TY**

**Phan Văn Tâm**

Handwritten signature or scribble in blue ink.



**QUY ĐỊNH HỆ THỐNG  
THANG LƯƠNG, BẢNG LƯƠNG, PHỤ CẤP LƯƠNG CỦA BAN ĐIỀU  
HÀNH VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG CÔNG TY**

(Ban hành theo Quyết định số 81/QĐ-CTLNS ngày 27/10/2025 của Công ty)

**Điều 1. Cơ sở pháp lý**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khoá XIV, kỳ họp thứ 9, thông qua ngày 17/6/2020 có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Luật Lao động số 45/2019/QH14 được Quốc hội khoá XIV, kỳ họp thứ 8, thông qua ngày 20/11/2019 có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 ngày 14/6/2025;
- Căn cứ Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước.

**Điều 2. Mục đích, đối tượng áp dụng**

**1. Mục đích**

- Là cơ sở thỏa thuận tiền lương trong việc ký kết hợp đồng lao động.
- Là cơ sở xác định tiền lương đối với Người giữ chức danh, chức vụ (gọi chung là Ban điều hành) và lao động thực hiện theo công việc, vị trí đảm nhận (gọi chung là Người lao động).
- Là cơ sở thực hiện chế độ nâng bậc lương theo thỏa thuận trong hợp đồng lao động và thỏa ước lao động tập thể.
- Làm căn cứ đóng và hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.
- Giải quyết các quyền lợi khác theo thỏa thuận của hai bên theo quy định của pháp luật lao động.

**2. Đối tượng áp dụng**

- Ban điều hành là Người giữ chức danh, chức vụ (gồm Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng) được quy định tại Khoản 4, 5, Điều 2, Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Người lao động được xác định thông qua Hợp đồng lao động quy định tại Bộ luật lao động và làm việc trong Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ninh Sơn.

### **Điều 3. Nguyên tắc xây dựng Hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương**

1. Hệ thống thang bảng lương được xây dựng dựa trên các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước được áp dụng cho Ban điều hành và người lao động trong Công ty; là cơ sở để tuyển dụng, sử dụng lao động và trả lương theo quy định của pháp luật lao động.

2. Mức lương trong Hệ thống thang bảng lương Ban điều hành và người lao động trong Công ty do Chủ tịch công ty quyết định phù hợp với mức độ phức tạp trong quản lý, điều hành, hiệu quả sản xuất, kinh doanh và tình hình tiền lương thị trường có sự tham gia ý kiến, thống nhất của Ban điều hành, Tổ chức đại diện tập thể người lao động tại cơ sở bảo đảm không được vượt quá Quỹ tiền lương của đơn vị theo đúng quy định.

3. Thang lương, bảng lương, phụ cấp lương của Người lao động được áp dụng cho lao động quản lý, lao động chuyên môn kỹ thuật, nghiệp vụ và lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh, phục vụ; là cơ sở để tuyển dụng, sử dụng lao động và trả lương cho người lao động.

4. Mức lương thấp nhất (khởi điểm) của công việc hoặc chức danh giản đơn nhất trong điều kiện lao động bình thường không được thấp hơn mức lương tối thiểu vùng do Chính phủ quy định (Bậc 1).

5. Việc xây dựng và áp dụng Hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương phải đảm bảo bình đẳng, không phân biệt đối xử về giới tính, dân tộc, màu da, thành phần xã hội, tình trạng hôn nhân, tín ngưỡng, tôn giáo, nhiễm HIV, khuyết tật hoặc vì lý do thành lập, gia nhập và hoạt động công đoàn đối với người lao động, đồng thời phải xây dựng tiêu chuẩn để xếp lương, điều kiện nâng bậc lương.

6. Hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương định kỳ được rà soát để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế về thời gian làm việc, thời gian nghỉ ngơi theo thỏa ước lao động tập thể và bảo đảm các quy định của pháp luật lao động.

7. Khi xây dựng hoặc sửa đổi bổ sung Hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương, Công ty phải tham khảo ý kiến, thống nhất của Người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, Ban Kiểm soát, Ban điều hành, Tổ chức đại diện tập thể người lao động tại cơ sở đồng thời công khai, báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu để theo dõi, giám sát.

### **Điều 4. Hệ thống thang lương, bảng lương**

#### **1. Bảng lương Ban điều hành Công ty**

Mức tiền lương cơ bản của Ban điều hành trong Công ty được xác định theo 03 chỉ tiêu vốn, doanh thu, lợi nhuận, mức độ phức tạp trong quản lý, điều hành, hiệu quả sản xuất, kinh doanh và không bằng và vượt mức lương cơ bản

của Người đại diện chủ sở hữu trực tiếp (Chủ tịch Công ty), quy định theo mức, nhóm lương của đơn vị được quy định tại Phụ lục II và Điều 4, Chương II, Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ, theo đó đơn vị xác định mức tiền lương phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của Công ty đảm bảo các nguyên tắc và các quy định của pháp luật, cụ thể như sau:

STT	Chức danh	Mức tiền lương cơ bản
1	Giám đốc Công ty	30.000.000
2	Phó Giám đốc Công ty	25.000.000
3	Kế toán trưởng Công ty	23.000.000

## 2. Thang lương, bảng lương Người lao động trong Công ty

Căn cứ quy định tại Điều 93 Bộ luật Lao động 2019, Điều 24 Luật Quản lý và Đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp 2025, theo đó Doanh nghiệp chủ động rà soát, xây dựng, quyết định tiền lương (*tăng 20% trên tiền lương, bậc lương đã được Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất tại Văn bản số 2484/UBND-TCTH ngày 03/6/2025*) phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của Công ty đảm bảo các nguyên tắc và các quy định của pháp luật (*Đảm bảo lương khởi điểm cao hơn lương tối thiểu vùng; Đảm bảo lương người lao động có chuyên môn nghiệp vụ cao hơn lương tối thiểu cộng thêm 7%; Đảm bảo khoảng cách giữa các bậc lương tăng không thấp hơn 5%*); trên cơ sở trình độ, trách nhiệm, kinh nghiệm để thực hiện nhiệm vụ và điều kiện làm việc của người lao động. như sau:

- Chức danh có trình độ Đại học hoặc trên Đại học được tuyển dụng và làm việc tại Công ty, được xếp mức lương khởi điểm (Bậc 1) số tiền 7.056.000 đồng, với 08 bậc lương, khoảng cách chênh lệch giữa hai bậc liền kề với 8,5%.

- Chức danh có trình độ Cao đẳng được tuyển dụng và làm việc tại Công ty, được xếp mức lương khởi điểm (Bậc 1) số tiền 6.595.000 đồng, với 08 bậc lương, khoảng cách chênh lệch giữa hai bậc liền kề với 8,3%.

- Chức danh có trình độ Trung cấp được tuyển dụng và làm việc tại Công ty, được xếp mức lương khởi điểm (Bậc 1) số tiền 6.307.000 đồng, với 12 bậc lương, khoảng cách chênh lệch giữa hai bậc liền kề với 5,5%.

- Chức danh có trình độ Sơ cấp được tuyển dụng và làm việc tại Công ty, được xếp mức lương khởi điểm (Bậc 1) số tiền 6.163.000 đồng, với 12 bậc lương, khoảng cách chênh lệch giữa hai bậc liền kề với 5%.

- Chức danh có trình độ Lao động phổ thông được tuyển dụng và làm việc tại Công ty, được xếp mức lương khởi điểm (Bậc 1) số tiền 5.760.000 đồng, với 12 bậc lương, khoảng cách chênh lệch giữa hai bậc liền kề với 5%.

(Kèm theo Hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương của Ban điều hành và Người lao động Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Ninh Sơn)

3. Tiền lương của Ban điều hành và tiền lương, chế độ nâng bậc lương của Người lao động được chi, trả theo Quy chế trả lương, thưởng quy định tại Điều 7, Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ.

### **Điều 5. Các chế độ phụ cấp lương**

Phụ cấp tiền lương của người lao động do hai bên thỏa thuận trong hợp đồng lao động, theo thỏa ước lao động tập thể; Tỷ lệ phụ cấp do Công ty quyết định phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế và các quy định của nhà nước; chế độ phụ cấp lương được trả theo tiền lương hằng tháng, cụ thể như sau:

#### **1. Chế độ phụ cấp chức vụ, trách nhiệm**

Áp dụng đối với người lao động được bổ nhiệm giữ các chức vụ Trưởng phòng, Phó phòng,... như sau:

STT	Chức danh, chức vụ	Số tiền (đồng)
1	Trưởng phòng	1.080.000
2	Phó phòng	864.000
3	Trưởng trạm	864.000
4	Phó trạm	648.000

#### **2. Chế độ phụ cấp khu vực**

Phụ cấp khu vực được áp dụng đối với người lao động của Công ty làm việc tại địa bàn mà Nhà nước quy định, cụ thể:

STT	Địa bàn hành chính	Số tiền (đồng)
1	Địa bàn xã Ninh Sơn	216.000
2	Địa bàn xã Anh Dũng	756.000

### **Điều 6: Nguyên tắc xếp lương**

#### **1. Xếp lương đối với Ban điều hành**

Ban điều hành của Công ty được cơ quan đại diện chủ sở hữu bổ nhiệm hoặc phân công đảm nhận nhiệm vụ bằng quyết định hoặc văn bản thống nhất giao cho Người đại diện chủ sở hữu ban hành quyết định thì được xếp lương theo chức danh đảm nhận tương ứng với Bảng lương Ban điều hành trong Công ty. Trường hợp Ban điều hành của Công ty thay đổi chức danh do không bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm,...theo quy định thì được chuyển xếp lại lương theo chức danh và công việc mới phù hợp với trình độ đào tạo, năm công tác (không bảo lưu mức lương theo chức vụ cũ).

#### **2. Xếp lương đối với Người lao động trong Công ty**

Người lao động được tuyển dụng được xếp lương theo trình độ, chuyên môn nghiệp vụ đã được đào tạo và vị trí công tác tương ứng với Hệ thống thang

lương, bảng lương Người lao động trong Công ty, được quy định cụ thể trong Hợp đồng lao động và Thỏa ước lao động tập thể.

### **Điều 7: Tổ chức thực hiện**

1. Hệ thống thang lương, bảng lương, chế độ phụ cấp lương của Ban điều hành và Người lao động trong Công ty được áp dụng kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2025 và thực hiện rà soát chuyển xếp theo quy định của Nhà nước.

2. Các tổ chức đoàn thể Công ty, các phòng nghiệp vụ, các trạm, chốt QLБVR Công ty có trách nhiệm phổ biến Hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương này đến toàn thể cán bộ, người lao động theo dõi, giám sát trong quá trình thực hiện.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, không hợp lý cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của Nhà nước và điều kiện thực tế của Công ty, phòng Tổ chức – Hành chính là đầu mối tổng hợp những kiến nghị, báo cáo, tham mưu Ban Giám đốc Công ty để rà soát, xem xét, quyết định./.

---



**THÔNG THANG BẢNG LƯƠNG CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ  
ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG CÔNG TY**  
(Kèm theo Quyết định số 8/QĐ-CTLNS ngày 17/10/2025 của Công ty)



TT	MỨC LƯƠNG												
	TRÌNH ĐỘ	BẠC 1	BẠC 2	BẠC 3	BẠC 4	BẠC 5	BẠC 6	BẠC 7	BẠC 8	BẠC 9	BẠC 10	BẠC 11	BẠC 12
1	Trình độ Đại học	7.056.000	7.661.000	8.309.000	9.014.000	9.778.000	10.613.000	11.506.000	12.485.000				
2	Trình độ Cao đẳng	6.595.000	7.142.000	7.747.000	8.395.000	9.101.000	9.864.000	10.699.000	11.592.000				
3	Trình độ Trung cấp	6.307.000	6.653.000	7.013.000	7.402.000	7.805.000	8.237.000	8.683.000	9.158.000	9.662.000	10.195.000	10.757.000	11.347.000
4	Trình độ Sơ cấp	6.163.000	6.466.000	6.782.000	7.128.000	7.488.000	7.862.000	8.251.000	8.669.000	9.101.000	9.562.000	10.037.000	10.541.000
5	Lao động phổ thông	5.760.000	6.048.000	6.350.000	6.667.000	6.998.000	7.358.000	7.718.000	8.107.000	8.510.000	8.942.000	9.389.000	9.850.000

